

TẬP LÀM VĂN

THẾ NÀO LÀ MIÊU TẢ ?

I – MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Hiểu được thế nào là miêu tả.
2. Bước đầu viết được một đoạn văn miêu tả.

II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

Bút dạ và một số tờ phiếu khổ to viết nội dung BT2 (phần Nhận xét).

III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

A – KIỂM TRA BÀI CŨ

GV kiểm tra 1 HS kể lại một câu chuyện theo 1 trong 4 đề tài đã nêu ở BT2 (tiết TLV trước), nói rõ : *Câu chuyện được mở đầu và kết thúc theo những cách nào ?*

B – DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài

– GV nêu tình huống : Một người hàng xóm có một con mèo bị lạc. Người đó hỏi mọi người xung quanh về con mèo. Người đó phải nói như thế nào để tìm được con mèo ? (Phải nói rõ con mèo ấy to hay nhỏ, lông màu gì...)

– Người đi tìm mèo nói như vậy tức là đã làm việc miêu tả con mèo. Tiết học hôm nay giúp các em biết *Thế nào là miêu tả ?*

2. Phần Nhận xét

Bài tập 1

Một HS đọc yêu cầu của bài. Cả lớp đọc thầm lại, tìm tên những sự vật được miêu tả trong đoạn văn, phát biểu ý kiến. Các sự vật đó là : cây sồi – cây cơm nguội – lạch nước.

Bài tập 2

– Một HS đọc yêu cầu của bài, đọc các cột trong bảng theo chiều ngang.

– GV giải thích cách thực hiện yêu cầu của bài theo ví dụ (M :) trong SGK. Nhắc HS chú ý đọc kĩ đoạn văn ở BT1, hiểu đúng câu văn : *Một làn gió rì rào chạy qua, những chiếc lá (lá sồi đỏ, lá cơm nguội vàng) rập rình lay động như những đóm lửa vàng lửa đỏ bập bùng cháy.*

– GV phát phiếu cho HS làm bài theo cặp hoặc nhóm nhỏ. HS đọc thầm đoạn văn, trao đổi, ghi lại vào bảng những điều các em hình dung được về *cây cơm nguội, lạch nước* theo lời miêu tả.

– Đại diện mỗi nhóm trình bày kết quả làm việc. Cả lớp và GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng.

– Một, hai HS đọc lại bảng kết quả đúng, đầy đủ nhất.

– HS làm bài vào vở hoặc VBT :

TT	Tên sự vật	Hình dáng	Màu sắc	Chuyển động	Tiếng động
M : 1	Cây sồi	cao lớn	lá đỏ chói lọi	lá rập rình lay động như những đóm lửa đỏ	
2	Cây cơm nguội		lá vàng rực rỡ	lá rập rình lay động như những đóm lửa vàng	
3	Lạch nước			trườn lên mấy tầng đá, luồn dưới mấy gốc cây ẩm mục	róc rách (chảy)

Bài tập 3. Một HS đọc yêu cầu của bài tập.

– Cả lớp đọc thầm lại đoạn văn, suy nghĩ, trả lời lần lượt các câu hỏi sau :

– Để tả được hình dáng của cây sòi, màu sắc của lá sòi và lá cây cơm nguội, tác giả phải quan sát bằng giác quan nào ?	Quan sát bằng mắt.
– Để tả được chuyển động của lá cây, tác giả phải quan sát bằng giác quan nào ?	Quan sát bằng mắt.
– Để tả được chuyển động của dòng nước, tác giả phải quan sát bằng giác quan nào ?	Quan sát bằng mắt, bằng tai.
– Muốn miêu tả sự vật, người viết phải làm gì ?	Quan sát kĩ đối tượng bằng nhiều giác quan.

3. Phần Ghi nhớ : Hai, ba HS đọc nội dung cần ghi nhớ trong SGK.

4. Phần Luyện tập

Bài tập 1

– Một HS đọc yêu cầu của bài.

– HS đọc thầm truyện *Chú Đất Nung* (phần 1 và 2) để tìm câu văn miêu tả.

– HS phát biểu ý kiến. GV nhận xét, chốt lại lời giải : Truyện *Chú Đất Nung* chỉ có 1 câu miêu tả ở phần 1 : *Đó là một chàng kỹ sĩ rất bảnh, cười ngửa tía, dày cương vàng và một nàng công chúa mặt trắng, ngồi trong mái lầu son.*

Bài tập 2

– Một HS đọc yêu cầu BT2.

– Một HS giỏi làm mẫu – miêu tả một hình ảnh trong đoạn thơ *Mưa* mà mình thích. (VD : Em rất thích hình ảnh *Sấm ghé xuống sân khanh khách cười*. Có thể tả hình ảnh này như sau : *Sấm rền vang rỏi bỗng nhiên "đùng đùng, đoàng đoàng" làm mọi người giật nảy mình, tưởng như sấm đang ở ngoài sân, cất tiếng cười khanh khách.*)

– Mỗi HS đọc thầm đoạn thơ, tìm một hình ảnh mình thích, viết 1, 2 câu tả hình ảnh đó.

– HS tiếp nối nhau đọc những câu văn miêu tả của mình. GV chấp nhận những ý kiến lặp lại, khen ngợi những HS viết được những câu văn miêu tả hay gọi tả.

5. Củng cố, dặn dò

– Một HS nhắc lại nội dung cần ghi nhớ trong bài.

– GV : Muốn miêu tả sinh động những cảnh, người, sự vật trong thế giới xung quanh, các em cần chú ý quan sát, học quan sát để có những hiểu biết phong phú, có khả năng miêu tả sinh động đối tượng.

– Dặn HS tập quan sát một cảnh vật trên đường em tới trường.